TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24 - 02 - 2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hoàn;

2. Bà Đoàn Thị Duyên.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Văn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Nam L, xã Thanh T huyện K, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2.Bị đơn: Anh **Phạm Văn L**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: thôn Nam L, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

"Chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh L vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn L tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 10 tháng 02 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung

sống hạnh phúc đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh L không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình nên vợ chồng thường xuyên căng thẳng. Sau khi xảy ra mâu thuẫn, hai bên gia đình đã khuyên giải động viên vợ chồng nhưng anh L vẫn không thay đổi. Chị đã về nhà bố đẻ tại thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình sinh sống, chị và anh L sống ly thân từ tháng 10 năm 2021 đến nay. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh L không còn, không thể chung sống được nữa, nên xin ly hôn anh Phạm Văn L.

Về quan hệ con chung: Chị và anh L có 01 con chung là Phạm Ngọc Á, sinh ngày 19/5/2011. Hiện nay con đang ở cùng với chị tại thôn T, xã Vũ, huyện K, tỉnh Thái Bình. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh L đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung vợ chồng không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản cho bị đơn tuy nhiên đến nay anh Phạm Văn Lại vẫn vắng mặt không lý do.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Kiến Xương về thời gian kết hôn như chị H trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng chị H, anh L không phát sinh mâu thuẫn gì lớn, nhưng khoảng tháng 10 năm 2021 chị H và con Phạm Ngọc Á bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị H ở xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình sinh sống. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70,71, của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại các điều 70,72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Phạm Văn L. Về con chung: giao con chung Phạm Ngọc Á cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh L đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung: không có. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*Chị Trần Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Phạm Văn L có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị H đề nghị xét xử vắng mặt, anh L đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị H và anh L đã tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 10 tháng 02 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn , nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh L không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình nên vợ chồng thường xuyên căng thẳng. Chị H và anh L đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2021 đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa, chị H đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở xã V sinh sống. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với anh L nhưng anh L không đến Tòa án giải quyết, có ý thức bỏ mặc, không quan tâm, không thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy có đủ căn cứ để xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên cần xử cho chị H được ly hôn với anh L.

[3] *Về quan hệ con chung:* Chị H và anh L có 01 con chung là Phạm Ngọc Á, sinh ngày 19/5/2011. Hiện nay con đang ở cùng với chị tại thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình. Xét thấy nguyện vọng nuôi con của chị H là chính đáng, cháu Á đang sinh sống học tập ổn định cùng chị H nên để đảm bảo được quyền, lợi ích hợp pháp của con chung cần chấp nhận yêu cầu của chị H. Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con cùng chị là hoàn toàn tự nguyện cần chấp nhận, Tòa án không xem xét giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về quan hệ tài sản* Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra giải quyết; nợ chung vợ chồng không có.

[5] *Về án phí*: Chị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Chị H và anh L được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Phạm Văn L.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao con chung Phạm Ngọc Á, sinh ngày 19/5/2011 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Anh L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị Huê.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra giải quyết khi chị H và anh L có yêu cầu. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001733 ngày 21/10/2022 sang thi hành án phí, chị Huê đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo: Chị H và anh L vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

***Nơi nhận**:*
- *VKSND huyện Kiến Xương;*
- *Chi cục THADS huyện Kiến Xương;*
- *UBND xã Thanh Tân;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Phan Anh Tuấn